|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| SỞ GD & ĐT QUẢNG NAM  **TRƯỜNG THPT ĐỖ ĐĂNG TUYỂN** | **KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC: 2024 – 2025**  **MÔN: LỊCH SỬ - LỚP 11**  *Thời gian : 45 Phút; (Không tính phát đề)* | |
|  |
| *(Đề có 4 trang)* |
| Họ tên : ...................................................Số báo danh : ....... | | **Mã đề 113 111111SU111111 1111SU11** |
|  | | |

**PHẦN 1 (3,0 điểm). Trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.** Thí sinh trả lời từ câu 01 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

**Câu 1:** Biển Đông giữ vị trí chiến lược trên con đường giao thương chủ yếu giữa hai châu lục nào sau đây?

A. Châu Á và Châu Âu. B. Châu Á và Châu Phi.

C. Châu Á và Châu Mĩ. D. Châu Á và Châu Úc.

**Câu 2**: Ngành kinh tế nào sau đây của Biển Đông được đẩy mạnh nhờ hệ sinh vật đa dạng dưới đáy biển và cảnh quan thiên nhiên tươi đẹp?

A. Du lịch biển. B. Nuôi trồng thủy, hải sản.

C. Khai thác khoáng sản. D. Đánh bắt cá.

**Câu 3:** Biển Đông có vị trí chiến lược quan trọng trong giao thông hàng hải quốc tế vì

A. Là tuyến đường biển duy nhất trên thế giới.

B. Ít có sự hoạt động của áp thất nhiệt đới, bão.

C. Khu vực Biển Đông có nhiều eo biển quan trọng.

D. Bị nhiều cường quốc lớn chi phối, khống chế.

**Câu 4:** Ở Việt Nam, để xác lập và thực thi chủ quyền với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa, nhà Nguyễn đã làm gì?

A. Lập Hải đội Hoàng Sa . B. Lập các phủ Hoàng Sa

C. Đóng quân trên các đảo. D. Đưa dân ra định cư.

**Câu 5:** Dưới thời vua Minh Mạng, hoạt động khẳng định chủ quyền đối với quần đảo Hoàng Sa, quần đảo Trường Sa được thể hiện qua việc

A. Di dân số lượng lớn đến khai hoang và sinh sống lâu dài trên các đảo.

B. Xây dựng Hoàng Sa và Trường Sa thành ngư trướng đánh bắt lớn.

C. Vua Minh Mạng thường xuyên đến các đảo để thị sát, nắm tình hình.

D. Cử thủy quân ra đảo, vẽ bản đồ, cắm cột mốc, dựng miếu và trồng cây.

**Câu 6:** Nội dung nào sau đây là **không** đúng khi nói về việc thực thi chủ quyền của Việt Nam trên biển Đông?

A. Việt Nam thực thi chủ quyền liên tục đối với quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa.

B. Việt Nam có chủ trương không sử dụng vũ lực trong bảo vệ chủ quyền biển Đông.

C. Việt Nam không có tranh chấp về chủ quyền với các đảo, quần đảo trên biển Đông.

D. Lực lượng nòng cốt bảo vệ chủ quyền của Việt Nam là hải quân và cảnh sát biển.

**Câu 7:** Sau khi lên ngôi, vua Lê Thánh Tông đã tuyển chọn quan lại để phục vụ triều đình bằng hình thức chủ yếu nào?

A. Chọn thân tín. B. Thông qua khoa cử.

C. Thông qua dân cử. D. Thông qua đề cử.

**Câu 8:** Để quản lý đất nước, vua Lê Thánh Tông đã cho ban hành bộ luật nào sau đây?

A. Hình thư B. Quốc triều hình luật.

C. Hình luật. D. Hoàng Việt luật lệ.

**Câu 9:** Nội dung nào sau đây **không** phải là cải cách hành chính ở cấp trung ương của vua Lê Thánh Tông?

A. Chia đất nước thành 12 đạo thừa tuyên và phủ Trung Đô.

B. Xóa bỏ hầu hết các chức quan đại thần có quyền lực lớn.

C. Giữ lại một số ít quan đại thần cùng vua bàn việc khi cần.

D. Tổ chức hoàn thiện cơ cấu, chức năng của Lục Bộ, Lục khoa

**Câu 10:** Việc chia đất nước thành 13 đạo thừa tuyên của vua Lê Thánh Tông ở thế kỷ XV nhằm mục đích gì?

A. Xóa bỏ đi xu hướng phân tán quyền lực.

B. Bảo vệ quyền lợi chân chính của nhân dân.

C. Tăng cường quyền lực cho quan địa phương.

D. Bảo vệ quyền lợi cho nhà vua và quan lại.

**Câu 11:** Cuộc cải cách hành chính lớn nhất của vương triều Nguyễn được tiến hành dưới thời vua

A. Gia Long. B. Minh Mạng.

C. Tự Đức. D. Thiệu Trị.

**Câu 12:** Cuộc cải cách của vua Minh Mạng (nửa đầu thế kỉ XIX) nhằm thực hiện một trong những mục đích nào sau đây?

A. Tập trung quyền lực vào tay vua

B. Thúc đẩy kinh tế tư bản chủ nghĩa

C. Ngăn ngừa nguy cơ giặc ngoại xâm

D. Khôi phục nền giáo dục Nho học

**PHẦN 2 (4,0 điểm). Câu trắc nghiệm đúng sai.** Thí sinh trả lời từ câu 01 đến câu 04. Trong mỗi ý **a), b), c), d)**, ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

**Câu 1: Đọc đoạn tư liệu sau:**

“Biển là bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, là không gian sinh tồn, cửa ngõ giao lưu quốc tế, gắn bó mật thiết với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với đảm bảo quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tăng cường đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển, góp phần duy trì môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển. Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là quyền và nghĩa vụ của mọi tổ chức, doanh nghiệp và người dân Việt Nam”.

(Nghị quyết số 36 – NQ/TW ngày 22 - 10 – 2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045)

a) Đoạn tư liệu trên đưa ra nhiều bằng chứng khẳng định quần đảo Hoàng Sa và quần đảo Trường Sa thuộc chủ quyền của Việt Nam.

b) Trách nhiệm phát triển bền vững kinh tế biển không liên quan đến những người dân sống trong khu vực đất liền.

c) Quá trình xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của Việt Nam hiện nay có sự gắn bó mật thiết với Biển Đông.

d) Nhiệm vụ phát triển kinh tế biển với đảm bảo an ninh quốc phòng luôn có sự gắn bó mật thiết, không tách rời nhau.

**Câu 2: Đọc đoạn tư liệu sau:**

Đại Nam nhất thống toàn đồ là bản đồ Việt Nam dưới thời Nguyễn, được vẽ vào khoảng năm 1838, ghi rõ “Hoàng Sa”, “Vạn Lý Trường Sa” thuộc lãnh thổ Việt Nam, phía ngoài các đảo ven bờ miền Trung Việt Nam thuộc lãnh thổ Việt Nam. Trong bài “Địa lý Vương quốc Cô – chin – chi – na” (Tạp chí Hội Địa lí Hoàng gia Luân Đôn, Tập 19, 1849, tr.93) của Gút – láp, có đoạn ghi rõ Pa – ra – xeo (tức Hoàng Sa) thuộc lãnh thổ Việt Nam và chú thích cả tên Việt Nam là “Cát Vàng”.

a) Đại Nam nhất thống toàn đồ là bản đồ Việt Nam dưới thời Nguyễn, được vẽ vào thế kỉ XVIII.

b) Đại Nam nhất thống toàn đồ là một tài liệu, căn cứ để khẳng định Hoàng Sa và Trường Sa trong lịch sử thuộc chủ quyền của Việt Nam.

c) Chủ quyền của Việt Nam đối với quần đảo Hoàng Sa còn được ghi chép trong các tài liệu của người nước ngoài.

d) Đại Nam nhất thống toàn đồ là tấm bản đồ duy nhất của Việt Nam hiện nay thể hiện Hoàng Sa và Trường Sa thuộc lãnh thổ Việt Nam.

**Câu 3: Đọc đoạn tư liệu sau:**

“Bộ luật Hồng Đức là một trong những thành tựu đáng tự hào nhất của sự nghiệp Lê Thánh Tông và của cả thời đại của ông. Sự ra đời của bộ luật Hồng Đức được xem là sự kiện đánh dấu trình độ văn minh cao của xã hội Việt Nam hồi thế kỉ 15. Lê Thánh Tông, người khởi xướng luật Hồng Đức, là người thực hiện nghiêm chỉnh pháp luật đã ban hành.”

(Nhiều tác giả, Danh nhân Đất Việt, NXB Văn học, 2013, tr.26)

a) Bộ Luật Hồng Đức là thành tựu tiêu biểu dưới thời vua Lê Nhân Tông.

b) Luật Hồng Đức được dùng để quản lý đất nước, bảo vệ nhân đân, giai cấp thống trị.

c) Hồng Đức là bộ luật có nhiều điểm tiến bộ nhất trong lịch sử phong kiến Việt Nam.

d) Bộ luật Hồng Đức được UNESCO công nhận là di sản văn hóa phi vật thể nhân loại.

**Câu 4: Đọc đoạn tư liệu sau:**

“Hiệu quả cải cách hành chính của Minh Mạng là đã tăng cường được tính thống nhất quốc gia, củng cố được vương triều Nguyễn, phần nào ổn định được xã hội sau hàng thế kỉ chiến tranh, vừa chống ngoại xâm vừa nội chiến liên miên. Nhưng bị hạn chế và không tạo nên được sức mạnh kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và quan hệ quốc tế tốt đẹp, có khả năng kiềm chế được ngoại xâm”

(Văn Tạo, Mười cuộc cải cách, đổi mới lớn trong lịch sử Việt Nam,

NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội, 2006, tr.251)

a) Đoạn tư liệu phản ánh tác động tích cực và hạn chế trong cải cách của vua Minh Mạng trên lĩnh vực hành chính.

b) Một trong những hiệu quả tích cực trong cải cách của vua Minh Mạng là tạo dựng được mối quan hệ tốt đẹp với bên ngoài, củng cố khối đại đoàn kết dân tộc

c) Cải cách của vua Minh Mạng đã thống nhất các đơn vị hành chính địa phương trong cả nước, thông qua đó hoàn thành thống nhất đất nước về mặt hành chính.

d) Cải cách của vua Minh Mạng đã góp phần ổn định tình hình đất nước nhưng không tạo được động lực thúc đẩy sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế, chính trị đất nước.

**PHẦN 3 (3,0 điểm). Tự luận**

**Câu 1 (2,0 điểm).** Trình bày bối cảnh lịch sử của cuộc cải cách Minh Mạng? Một số bài học kinh nghiệm từ cuộc cải cách Minh Mạng có thể vận dụng, kế thừa trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước hiện nay như thế nào?

**Câu 2 (1,0 điểm).** Em hãy giải thích tầm quan trọng chiến lược của các đảo và quần đảo của Việt Nam ở Biển Đông?

---------------------------------------------------------------------------------------------------